

I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1
MÔN TIN HỌC, LỚP 8
NĂM HỌC 2023-2024

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	7 (2.1đ)		1 (0.3đ)						25% (2.4đ)
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Đặc điểm của thông tin trong môi trường số()	6 (1.8đ)		1 (0.3đ)			1 (0.5đ)			25% (2.6đ)
		Thông tin với giải quyết vấn đề			3 (0.9đ)			1 (1.5đ)			25% (2.4đ)
3	Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Lập trình trực quan			2 (0.6đ)	1 (1đ)		1 (1đ)			25% (2.6đ)
Số câu			13		7	1		3			24
Điểm			3.9đ		2.1đ	1đ		3đ			10đ
Tỉ lệ %			39%		31%		30%				100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1

MÔN: TIN HỌC LỚP: 8

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính	Nhận biết – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính (Câu 1,2,3,4,5,6,7). Thông hiểu – Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người. (Câu 14).	7 (TN)	1 (TN)		
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	Nhận biết – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả. (Câu 8,9,10,11,12,13) Thông hiểu – Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh họa. – Nêu được ví dụ minh họa sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số. (Câu 15) Vận dụng – Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số. (Bài 1)	6 (TN)	1 (TN)	1 (TL)	
		Thông tin với giải quyết vấn đề	Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa.		3 (TN)	1 (TL)	

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			(Câu 16,17,18) Vận dụng – Chủ động tìm kiếm được thông tin để thực hiện nhiệm vụ (thông qua bài tập cụ thể). (Bài 2)				
	Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Lập trình trực quan	Nhận biết – Nêu được khái niệm hằng, biến, kiểu dữ liệu, biểu thức. Thông hiểu – Hiểu được chương trình là dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán. (Câu 19, 20), (Bài 3) Vận dụng – Mô tả được kịch bản đơn giản dưới dạng thuật toán và tạo được một chương trình đơn giản. (Bài 4)		2 (TN)	2 (TL)	
Tổng				13 TN	7 TN	4 TL	
Tỉ lệ %				40%	30%	30%	
Tỉ lệ chung				70%		30%	

III. ĐỀ KIỂM TRA

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN

Mã đề: Ti81Góc

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: TIN HỌC – LỚP 8***Thời gian làm bài: 45 phút**Học sinh làm bài trực tiếp vào tờ đề*

Họ và tên: Lớp : | Điểm:.....

PHẦN I. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (6.0 điểm): Mỗi câu đúng đạt 0.3 điểm**Câu 1. [NB]** Chiếc máy tính cơ khí đầu tiên có tên là gì?

- A. Pascaline. B. Babbage. C. Charle. D. Digitus.

Câu 2. [NB] Máy tính trong dự án của Babbage có những đặc điểm gì?

- A. Máy tính cơ học thực hiện tự động. B. máy tính có những ứng dụng ngoài tính toán thuần túy
C. Có thiết kế giống với máy tính ngày nay D. Cả 3 đặc điểm trên.

Câu 3. [NB] Máy tính cấu tạo dựa trên kiến trúc Von Neumann gồm những thành phần nào?

- A. Bộ xử lý, bộ phân tích, các cổng kết nối với thiết bị vào – ra và đường truyền giữa các bộ phận đó.
B. Bộ xử lý, bộ nhớ, các cổng kết nối với thiết bị vào – ra và đường truyền giữa các bộ phận đó.
C. Bộ phân tích, bộ nhớ, các cổng kết nối với thiết bị vào – ra và đường truyền giữa các bộ phận đó.
D. Bộ xử lý, bộ nhớ, bộ phân tích và đường truyền giữa các bộ phận đó.

Câu 4. [NB] Thành phần điện tử chính trong máy tính **thế hệ thứ nhất** là loại linh kiện điện tử nào?

- A. Công nghệ mạch tích hợp. B. Bóng bán dẫn.
C. Đèn điện tử chân không. D. Mạch tích hợp cỡ siêu lớn.

Câu 5. [NB] Máy tính điện tử ra đời vào:

- A. Những năm 1900. B. Những năm 1920. C. Những năm 1940. D. Những năm 1960.

Câu 6. [NB] Máy tính cơ học đầu tiên của loài người do nhà khoa học nào sáng chế ra?

- A. Gottfried Leibniz. B. Blaise Pascal. C. John von Neumann. D. Charlas Barbage.

Câu 7. [NB] Máy tính điện tử đã phát triển qua mấy thế hệ?

- A. 3 thế hệ. B. 4 thế hệ. C. 5 thế hệ. D. 6 thế hệ.

Câu 8. [NB] Điều **không phải** là một trong những đặc điểm chính của thông tin số

- A. Dễ dàng nhân bản. B. Khó lan truyền.
C. Khó bị xóa bỏ hoàn toàn. D. Có thể được truy cập từ xa nếu được phép.

Câu 9. [NB] Thông tin số là thông tin được mã hóa thành:

- A. Các dãy bit. B. Các bức ảnh. C. Các dòng điện. D. Các đoạn phim.

Câu 10. [NB] Thông tin số có thể được truy cập từ xa thông qua:

- A. Kết nối điện tử. B. Kết nối Internet.
C. Kết nối vật lý. D. Thông tin số không thể được truy cập từ xa.

Câu 11. [NB] Từ nào còn thiếu trong chỗ trống:*Thông tin số được nhân bản và chia sẻ*

- A. dễ dàng. B. khó khăn. C. luôn luôn. D. không bao giờ.

Câu 12. [NB] Tại sao các thông tin số khó bị xóa bỏ hoàn toàn

- A. Vì các thông tin đã được mã hóa. B. Vì nhân bản và chia sẻ thông tin số rất khó khăn.

- C. Vì không có kết nối Internet. D. Vì nhân bản và chia sẻ thông tin số rất dễ dàng.

Câu 13. [NB] Câu nói nào **đúng** khi nói về quyền tác giả của thông tin số?

- A. Thông tin số là của tất cả mọi người, ai cũng có quyền chỉnh sửa và chia sẻ.
B. Pháp luật bảo hộ quyền tác giả của thông tin số.
C. Công ty sở hữu mạng xã hội, ứng dụng,... là người duy nhất sở hữu quyền tác giả đối với thông tin số.
D. Việc chỉnh sửa và chia sẻ thông tin số trên Internet không chịu sự quản lý của Nhà nước và pháp luật.

Câu 14. [TH] Việc “bán hàng online” là một ví dụ về máy tính thay đổi xã hội trong lĩnh vực gì?

- A. Lĩnh vực y tế. B. Lĩnh vực giáo dục. C. Lĩnh vực kinh tế. D. Lĩnh vực quốc phòng.

Câu 15. [TH] Đặc điểm nào sau đây **không thuộc** về thông tin số?

- A. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.
B. Có thể truy cập từ xa thông qua kết nối Internet.
C. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lý, chuyển đổi hiệu quả.
D. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.

Câu 16. [TH] Em cần tìm kiếm thông tin về một chính sách của Bộ giáo dục. Theo em, website nào dưới đây có chứa thông tin đáng tin cậy nhất? (Moet – Ministry of Education Training – có nghĩa là Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- A.** moet.net. **B.** moet.gov.vn. **C.** moet.com. **D.** moet.org.

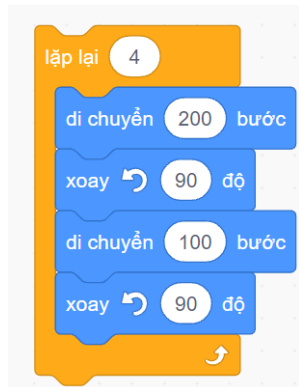
Câu 17. [TH] Để thực hiện báo cáo về nội dung “Dự báo sự phát triển của máy tính”, thông tin nào sau đây là phù hợp nhất?

- A.** Tương lai của máy tính điện tử.
B. Cách sử dụng máy tính để viết báo cáo.
C. Khái niệm máy tính điện tử.
D. Lược sử máy tính.

Câu 18. [TH] Tầm quan trọng của việc biết khai thác nguồn thông tin đáng tin cậy là:

- A.** hành động không phù hợp.
B. sử dụng nguồn thông tin sai lệch.
C. đưa ra được quyết định hành động đúng.
D. suy nghĩ không phù hợp.

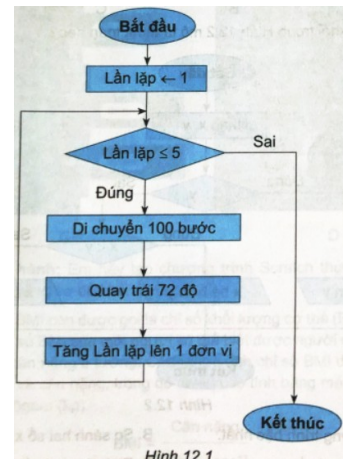
Câu 19. [TH] Dãy các lệnh dưới đây thực hiện công việc gì?



- A.** Vẽ hình vuông
B. Vẽ hình chữ nhật
C. Vẽ hình tam giác
D. Vẽ hình tròn

Câu 20. [TH] Dãy các lệnh dưới đây thực hiện công việc gì?

- A.** Điều khiển nhân vật theo hình vuông.
B. Điều khiển nhân vật theo hình ngôi sao 5 cánh.
C. Điều khiển nhân vật theo hình cầu thang có 5 bậc nhau.
D. Điều khiển nhân vật theo hình ngũ giác đều cạnh bằng nhau).



đi
đi
đi
bậc
đi
(5

PHẦN II. PHẦN CÂU HỎI TƯ LUÂN (4,0 điểm).

Bài 1(0,5đ). [VD] Em hãy nêu đặc điểm của thông tin số?

Bài 2(1,5đ). [VD] Sau khi học xong bài “Khai thác thông tin số” Cô giáo yêu cầu tạo một bài trình chiếu với chủ đề tự chọn. Em hãy trình bày các bước để tạo bài trình chiếu?

Theo em tiêu chí để tạo một bài trình chiếu có chất lượng tốt là gì?

Bài 3 (1,0đ). [TH] Khái niệm “chương trình” trong tin học là gì?

Bài 4.(1,0đ). [VD] Em hãy sử dụng 5 – 7 bước để chỉ dẫn cho bạn Mai thực hiện hoạt động “nấu cơm” ?

[illegible]

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 1

MÔN: TIN HỌC LỚP 8

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm) Mỗi câu đúng được 0,3 điểm

Câu	Đáp án
1	A
2	D
3	B
4	C
5	C
6	B
7	C
8	B
9	A
10	B
11	A
12	D
13	B
14	C
15	D
16	B
17	A
18	C
19	B
20	D

PHẦN II. TỰ LUẬN (4,0 điểm)

	Hướng dẫn, tóm tắt lời giải	Điểm
Bài 1		0,5 điểm
	- Thông tin số dễ dàng được nhân bản và lan truyền nhưng khó bị xóa bỏ hoàn toàn - Thông tin số có thể được truy cập từ xa nếu người quản lý thông tin đó cho phép	- Mỗi ý HS nêu đúng đạt 0,25 điểm
Bài 2		1,5 điểm
	<i>Hs nêu đảm bảo đủ 4 ý đúng sẽ được tính điểm tối đa</i> *Các bước để tạo bài trình chiếu 1. Xác định chủ đề và xây dựng ý tưởng, cấu trúc cho bài trình chiếu 2. Tìm kiếm, khai thác và đánh giá thông tin 3. Tạo bài trình chiếu, biên tập nội dung	1,0 điểm - Mỗi ý HS nêu đúng đạt 0.25 điểm

	Hướng dẫn, tóm tắt lời giải	Điểm
	4. Chia sẻ bài trình chiếu <i>Hs đưa nêu đảm bảo 2 ý đúng sẽ được tính điểm tối đa</i> *Tiêu chí để tạo bài trình chiếu có chất lượng tốt là - Có các trang tiêu đề, giới thiệu, giàn ý, Nội dung và kết luận. - Mỗi trang nội dung không quá 6 mục, mỗi mục không quá 2 dòng - Cần có hình ảnh hoặc video minh hoạ sát với nội dung được bố trí phù hợp - Không dùng quá nhiều hình ảnh - Màu sắc hài hoà, rõ nét, không bị loá - Cỡ chữ cân đối, phù hợp với trang chiếu 	0,5 điểm - Mỗi ý HS nêu đúng đạt 0.25 điểm
Bài 3		1,0 điểm
	* Chương trình là dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán	1,0 điểm
Bài 4		1,0 điểm
	<i>Hs nêu đảm bảo đủ các bước hoàn thành công việc sẽ được tính điểm tối đa</i> * Các bước để Nấu cơm Bước 1. Lấy gạo rồi vo gạo bằng nước. Bước 2. Cho gạo vào nồi. Bước 3. Cho nước với lượng phù hợp Bước 4. Cắm điện, Bước 5. Bấm nút rồi đợi khoảng 30 phút Bước 6. Nồi cơm chín.	1,0 điểm
Tổng		4,0 Điểm

Lưu ý khi chấm bài tự luận:

- Trên đây chỉ là sơ lược các bước giải, lời giải của học sinh cần lập luận chặt chẽ, hợp logic. Nếu học sinh trình bày cách làm đúng khác thì cho điểm các phần theo thang điểm tương ứng.

-----*^*^*-----

**DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO
NHÀ TRƯỜNG**

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

Lưu Văn Đại

Nguyễn Thị Phương Nam